

Số: 67/HD-HĐKHSK

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 6 năm 2014

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ

ĐẾN	Số: 695
	Ngày: 01/7

## HƯỚNG DẪN

Về việc xét duyệt, công nhận đề tài sáng kiến đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và ngày 16 tháng 11 năm 2013; Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn thực hiện có liên quan công tác thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 2383/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2011 và Quyết định số 2045/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh Thừa Thiên Huế;

Để công tác xem xét, tặng thưởng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" đúng với quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh hướng dẫn việc xét, đánh giá, chấm điểm sáng kiến, giải pháp công tác, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; đề tài nghiên cứu khoa học, công nghệ cấp tỉnh... (gọi tắt là đề tài sáng kiến) với những nội dung sau:

### I. NGUYÊN TẮC CHUNG

#### 1. Những quy định chung

- Việc đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" là để ghi nhận những sáng kiến, giải pháp công tác, cải tiến kỹ thuật, đề tài nghiên cứu... của cá nhân tham gia các phong trào thi đua, góp phần nâng cao năng suất lao động, hiệu suất công tác và hiệu quả trong sản xuất kinh doanh ở cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Đề tài sáng kiến chỉ được xem xét khi thể hiện đầy đủ cả ba nội dung (tính mới, khả năng áp dụng, có hiệu quả trong thực tiễn).

- Những đề tài sáng kiến có nội dung liên quan đến công việc thường xuyên mà nhiệm vụ chuyên môn phải làm, nếu không thể hiện đầy đủ được cả ba yếu tố trên thì không được xác định là sáng kiến để đề nghị hội đồng xét duyệt sáng kiến các cấp xem xét.

- Công tác tổ chức xem xét, đánh giá đề tài sáng kiến đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" phải được thực hiện một cách chặt chẽ, khách quan, công khai, dân chủ và công bằng, thông qua việc nghiên cứu, thẩm định của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh, nhằm đảm bảo đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## **2. Về xét duyệt đề tài sáng kiến đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"**

- Thành viên tham gia đề tài sáng kiến cấp tỉnh phải là những cá nhân chủ nhiệm hoặc thành viên tham gia chính, thư ký có tên trong quyết định của đề tài đã được nghiệm thu, công nhận trong giai đoạn xét công nhận danh hiệu (3 năm) được coi là điều kiện thay thế đề tài sáng kiến trong việc đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh".

- Thành viên tham gia đề tài, dự án cấp Bộ, ban, ngành và đoàn thể Trung ương nghiên cứu cấp quốc gia được nghiệm thu, công nhận trong giai đoạn xét công nhận danh hiệu (3 năm); tác giả sáng chế, tác giả sở hữu trí tuệ sản phẩm khoa học, giải pháp hữu ích được Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam có thông báo chấp nhận đơn hợp lệ hoặc được công nhận chính thức cũng được coi là điều kiện thay thế đề tài sáng kiến cấp tỉnh.

- Đối với việc xét duyệt đề tài sáng kiến đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" hoặc tham dự các giải thưởng quốc gia, Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh lựa chọn trong số các cá nhân đủ tiêu chuẩn, điều kiện và đề tài có mức độ ảnh hưởng lớn, có tính chất lan tỏa trong tỉnh, trong ngành của cả nước đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định công nhận.

## **II. NỘI DUNG ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN**

### **1. Khái niệm**

- Đề tài sáng kiến là những giải pháp cải tiến kỹ thuật, cải tiến phương pháp làm việc, cải cách thủ tục hành chính, giải pháp công tác, ứng dụng công nghệ mới hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu..., nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu suất công tác và hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đề tài sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu được công nhận phải đem lại hiệu quả thiết thực trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng; có ảnh hưởng trên địa bàn toàn tỉnh hoặc toàn quốc (*tùy theo danh hiệu được đề nghị*) và đã được áp dụng hoặc đang được áp dụng mang lại lợi ích thiết thực.

### **2. Nội dung đề tài sáng kiến**

Nội dung của đề tài sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu phải được hình thành trong quá trình công tác hoặc nghiên cứu, cải tiến giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hay giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật.

- Giải pháp kỹ thuật, bao gồm các lĩnh vực như: Nông nghiệp (giống cây trồng, giống vật nuôi và quy trình công nghệ, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt...); công nghiệp (cơ cấu như sử dụng máy móc, thiết bị, công cụ lao động, sản phẩm, kết cấu công trình; chất như vật liệu, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm, chủng vi sinh, chế phẩm sinh học...); xây dựng (phương pháp khảo sát, thiết kế, thi công); y tế (phương pháp chẩn đoán, chữa bệnh cho người, động vật, thực vật...); giáo dục (đồ dùng dạy học, giáo án điện tử, phương pháp dạy học ...);

công nghệ thông tin (hệ thống mạng, LAN, WAN, Internet, an ninh mạng, ứng dụng phần mềm quản lý dùng chung...); thương mại, dịch vụ...

- Giải pháp quản lý là phương pháp tổ chức quản lý bao gồm bố trí nhân lực, điều hành, hướng dẫn sử dụng máy móc, thiết bị, dụng cụ, nguyên liệu, vật liệu...; điều hành kiểm tra, giám sát công việc kinh doanh (sản xuất, thương mại, dịch vụ), hành chính, sự nghiệp...

- Giải pháp tác nghiệp là phương pháp thực hiện thao tác nghiệp vụ trong công việc kinh doanh (sản xuất, thương mại, dịch vụ), trong công tác quản lý hành chính, sự nghiệp, trong đó có phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính (tiếp nhận, xử lý hồ sơ, đơn thư, tài liệu...); phương pháp thẩm định, giám định; phương pháp giảng dạy, huấn luyện...

- Giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật là kỹ thuật hoặc bí quyết áp dụng một giải pháp kỹ thuật tiên tiến hơn vào thực tiễn.

- Đề xuất chủ trương, chính sách mang tính chất là những biện pháp, phương hướng, cách thức của nhà quản lý được đề ra để giải quyết một vấn đề mang tính đặc thù của địa phương, đơn vị.

### **III. TIÊU CHUẨN ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN**

Đề tài sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu để được công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" phải đạt được 3 tiêu chuẩn sau: Lý do chọn đề tài, cách giải quyết vấn đề và nội dung của đề tài nêu ra, hình thức trình bày.

#### **1. Lý do chọn đề tài**

Nêu được vấn đề, lý do chọn đề tài mang tính cấp thiết, tính thời sự, tính đổi mới của đề tài.

#### **2. Cách giải quyết vấn đề, nội dung của đề tài nêu ra**

##### **2.1. Tính mới và sáng tạo**

a) *Điều kiện:* Nội dung đề tài sáng kiến phải được đăng ký cùng với thời điểm đăng ký danh hiệu thi đua hàng năm; chưa được công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hay bất kỳ hình thức nào khác; không trùng với nội dung của giải pháp đã đăng ký sáng kiến trước đó.

##### **b) Trong các lĩnh vực cụ thể:**

- Đối với công tác đảng, quản lý nhà nước: Những sáng tạo trong việc xây dựng mới hoặc cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng, Nhà nước vào thực tiễn hoạt động của cơ quan, đơn vị, ngành trong toàn tỉnh; phương pháp tổ chức, điều hành, quản lý...; những cơ chế, chính sách, quy trình xử lý công việc mang lại hiệu quả cao trong thực hiện nhiệm vụ; Những cải tiến, sáng kiến nhằm nâng cao công tác thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, công tác cải cách thủ tục hành chính...

- Đối với lĩnh vực công nghệ thông tin: Là những sáng kiến về mức độ, quy mô,... trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong hoạt động của các đơn vị so với trước đây.

- Đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo: Sáng kiến là những phương pháp tổ chức, điều hành công tác dạy và học hoàn toàn mới, hoặc được cải tiến, đổi mới từ những phương pháp đã có từ trước; các thiết bị, đồ dùng dạy học tự làm và sử dụng có hiệu quả đem lại thành tích cao trong dạy và học.

- Đối với lĩnh vực y tế: Sáng kiến là những phương pháp tổ chức, điều hành, những biện pháp kỹ thuật chuyên môn,... hoàn toàn mới, hoặc được cải tiến, đổi mới từ những phương pháp đã có từ trước; nâng cao hiệu quả thiết thực trong khám, điều trị bệnh và công tác y tế dự phòng.

- Đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ công ích: Là những sáng kiến mới, cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả cao của đơn vị.

## **2.2. Khả năng áp dụng, nhân rộng**

a) *Điều kiện*: Các giải pháp, biện pháp mang tính sáng tạo, tính xác thực, tính khoa học, tính khả thi cao, phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao nhằm việc giải quyết vấn đề đặt ra; các giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu được Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh đánh giá ở mức độ thực hiện và khả năng triển khai, áp dụng trong thực tế công tác, sản xuất và kinh doanh.

b) *Cơ sở áp dụng*:

- Dễ chế tạo, dễ sử dụng (cơ cấu), dễ áp dụng (phương pháp);
- Dễ phổ biến tuyên truyền ứng dụng;
- Có khả năng áp dụng ở quy mô đại trà;

## **2.3. Hiệu quả áp dụng**

Là khả năng áp dụng, sự lan tỏa, mức độ ảnh hưởng của đề tài, những bài học kinh nghiệm được rút ra từ việc áp dụng đề tài trong thực tiễn công tác, sản xuất, kinh doanh...

- *Về hiệu quả kinh tế*: là những lợi ích trực tiếp có thể thu được, hoặc tác động đến việc tạo ra lợi ích xã hội do áp dụng các sáng kiến đó vào việc điều hành, quản lý, tổ chức, sản xuất, học tập và đời sống...

+ So sánh các chỉ tiêu tiết kiệm đạt được trên cơ sở kết quả thực tế sản xuất, thử nghiệm đề tài sáng kiến với giải pháp đã có trước đó.

+ Hoặc phân tích, đánh giá những lợi ích có thể đạt được khi đề tài sáng kiến được áp dụng vào thực tiễn đời sống và sản xuất.

- *Về hiệu quả xã hội*: Được thể hiện dưới dạng cải thiện đời sống, bảo vệ sức khỏe, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành; nâng cao hiệu quả giảng dạy, cải thiện môi trường, bảo đảm an ninh trật tự, góp phần đấu tranh chống tiêu cực, tệ nạn xã hội, tránh lãng phí, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội...

## **3. Hình thức trình bày**

Được thể hiện qua cách trình bày cấu trúc văn bản, ngôn ngữ, chính tả, văn phong và thể thức văn bản.

#### IV. THANG ĐIỂM CHO ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN

Đề tài sáng kiến được các thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh thẩm định và chấm điểm theo thang điểm 100 gồm 3 tiêu chuẩn nêu trên (có Phiếu nhận xét, đánh giá kèm theo).

\* Thang điểm cho đề tài sáng kiến cấp tỉnh:

STT	Nội dung	Điểm
1	<b>Lý do chọn đề tài</b> ( <i>Đặt vấn đề, tính cấp thiết, tính đổi mới của đề tài...</i> )	10
2	<b>Giải quyết vấn đề, nội dung của đề tài nêu ra</b>	80
	<b>2.1. Tính mới và sáng tạo</b>	25
	- Hoàn toàn mới, được áp dụng lần đầu tiên	21-25
	- Có cải tiến so với phương pháp trước đây với mức độ tốt	16-20
	- Có cải tiến so với phương pháp trước đây với mức độ khá	11-15
	- Có cải tiến so với phương pháp trước đây với mức độ trung bình	6-10
	- Có cải tiến so với phương pháp trước đây với mức độ thấp	1-5
	<b>2.2. Khả năng áp dụng, nhân rộng</b>	25
	- Có khả năng áp dụng cao trong toàn tỉnh	21-25
	- Có khả năng áp dụng cao trong toàn ngành	16-20
	- Có khả năng áp dụng cao trong đơn vị	11-15
	- Có khả năng áp dụng ít trong đơn vị	1-10
	<b>2.3 Hiệu quả áp dụng và phạm vi của đề tài</b>	30
	- Có hiệu quả cao trong toàn tỉnh	26-30
	- Có hiệu quả cao trong toàn ngành	16-25
	- Có hiệu quả cao trong đơn vị	11-15
	- Có hiệu quả trong đơn vị	1-10
3	<b>Hình thức trình bày</b> ( <i>Cấu trúc, ngôn ngữ, chính tả, văn phong, thể thức văn bản...</i> )	10

\* Đối với đề tài sáng kiến đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ toàn quốc” được xét ở mức độ lan tỏa, phạm vi ảnh hưởng của đề tài trên toàn quốc.

Trên cơ sở chấm điểm của các thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh, thư ký sẽ tổng hợp bằng hình thức cộng tổng điểm và chia cho tổng số các thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh tham gia chấm điểm để lấy điểm trung bình cộng và xếp loại.

#### V. PHÂN LOẠI ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN

Đề tài sáng kiến được đánh giá và phân thành 2 loại:

##### 1. Các trường hợp áp dụng theo tiêu chuẩn

- **Đề tài sáng kiến đạt yêu cầu:** những đề tài được các thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh đánh giá theo nhóm từ 80 điểm trở lên (trong đó, tổng số điểm ở mục 2 phải đạt tối thiểu là 65 điểm và không có tiêu chuẩn nào ở mục 2.1, 2.2, 2.3 dưới 15 điểm).

- Đề tài sáng kiến đạt không đạt yêu cầu: những đề tài được các thành viên Hội đồng đánh giá theo nhóm dưới 80 điểm hoặc từ 80 điểm trở lên nhưng: (tổng số điểm ở mục 2 đạt dưới 65 điểm hoặc có ít nhất 1 tiêu chuẩn ở mục 2.1, 2.2, 2.3 dưới 15 điểm).

## 2. Các trường hợp đặc cách công nhận

Những đề tài sáng kiến của những cá nhân đã tham gia các đề tài nghiên cứu cấp tỉnh, bộ, ngành, đoàn thể trung ương; các giải trong và ngoài nước đạt các giải theo quy định như:

a) Đạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích trong Hội thi Sáng tạo Khoa học - Kỹ thuật hoặc Giải thưởng Sáng tạo Khoa học - Kỹ thuật cấp tỉnh và toàn quốc.

b) Đạt giải A, B, C, khuyến khích hoặc Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các hội thi, hội diễn của bộ, ngành, đoàn thể trung ương, quốc gia.

c) Đạt Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các cuộc thi đấu thể thao khu vực, quốc tế.

d) Được tặng Bằng Tuổi trẻ sáng tạo của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

đ) Đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ cấp bộ, ngành trung ương, tỉnh và cấp nhà nước đã được nghiệm thu đạt kết quả từ loại khá trở lên và phải được ứng dụng mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội.

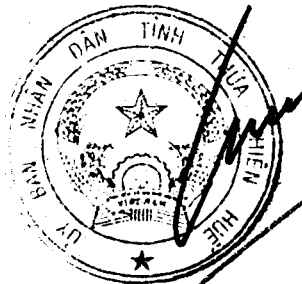
\* Những đề tài sáng kiến đạt yêu cầu hoặc đặc cách công nhận được các thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý, đạt tỷ lệ từ 80% trở lên sẽ được bổ sung vào hồ sơ để hoàn chỉnh thủ tục đề nghị công nhận danh hiệu thi đua "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" hàng năm.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn thực hiện việc xét chọn, đánh giá, chấm điểm đề tài sáng kiến, làm cơ sở xét, đề nghị công nhận danh hiệu thi đua "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" hàng năm. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các địa phương, đơn vị phản ánh về Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ) để tổng hợp trình Hội đồng nghiên cứu, bổ sung, sửa đổi kịp thời./.

### Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Ban TĐKT Trung ương;
- TVTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Thành viên Hội đồng KHSK tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- Các DN tham gia khối thi đua;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTTN.

TM. HỘI ĐỒNG KHOA HỌC, SÁNG KIẾN  
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Lê Trường Lưu



Thừa Thiên Huế, ngày ... tháng ... năm 20...

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ ĐỀ TÀI KHOA HỌC, SÁNG KIẾN**

**Đề nghị công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh**  
(Mẫu này dùng cho thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh)

- Họ và tên tác giả: .....
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: .....
- Chức vụ: .....
- Đơn vị công tác: .....
- Tên đề tài sáng kiến: .....

STT	Nội dung	Điểm	Điểm của thành viên HĐKHSK chấm
1	<b>Lý do chọn đề tài</b> (Đặt vấn đề, tính cấp thiết, tính đổi mới của đề tài...)	10	
2	<b>Giải quyết vấn đề, nội dung của đề tài nêu ra</b>	80	
	<b>2.1. Tính mới và sáng tạo</b>	25	
	- Hoàn toàn mới, được áp dụng lần đầu tiên	21-25	
	- Có cải tiến so với phương pháp trước đây với mức độ tốt	16-20	
	- Có cải tiến so với phương pháp trước đây với mức độ khá	11-15	
	- Có cải tiến so với phương pháp trước đây với mức độ trung bình	6-10	
	- Có cải tiến so với phương pháp trước đây với mức độ thấp	1-5	
	<b>2.2. Khả năng áp dụng, nhân rộng</b>	25	
	- Có khả năng áp dụng cao trong toàn tỉnh	21-25	
	- Có khả năng áp dụng cao trong toàn ngành	16-20	
	- Có khả năng áp dụng cao trong đơn vị	11-15	

	- Có khả năng áp dụng ít trong đơn vị	1-10	
	<b>2.3. Hiệu quả áp dụng và phạm vi của đề tài</b>	<b>30</b>	
	- Có hiệu quả cao trong toàn tỉnh	26-30	
	- Có hiệu quả cao trong toàn ngành	16-25	
	- Có hiệu quả cao trong đơn vị	11-15	
	- Có hiệu quả trong đơn vị	1-10	
<b>3</b>	<b>Hình thức trình bày</b> ( <i>Cấu trúc, ngôn ngữ, chính tả, văn phong, thể thức văn bản...</i> )	<b>10</b>	
<b>Tổng cộng</b>			

**XẾP LOẠI:**

**NGƯỜI NHẬN XÉT**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



Mẫu Báo cáo sáng kiến, kinh nghiệm cải tiến kỹ thuật đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc".

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**ĐƠN VỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm 20...

**BÁO CÁO**  
**SÁNG KIẾN, KINH NGHIỆM, CẢI TIẾN KỸ THUẬT**  
**Đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh",**  
**"Chiến sĩ thi đua toàn quốc"**

- Họ và tên: Nam, nữ
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Chức vụ:
- Đơn vị công tác:
- Tên đề tài sáng kiến:

**1. Lý do chọn đề tài:** Cách đặt vấn đề nêu bật được tính cấp thiết, tính đổi mới của đề tài, những vấn đề cần phải được giải quyết để đem lại hiệu quả trong công việc.

**2. Giải quyết vấn đề:** Nêu những giải pháp, biện pháp mang tính sáng tạo, tính mới, tính xác thực, tính khả thi để giải quyết vấn đề đặt ra; khả năng ứng dụng, sự lan tỏa, mức độ ảnh hưởng của đề tài; hiệu quả trong việc phát triển kinh tế - xã hội; hiệu quả trong công tác quản lý điều hành, lao động, sản xuất, kinh doanh...

**3. Kết luận:** Nêu được những bài học kinh nghiệm trong việc giải quyết vấn đề nhằm mang lại hiệu quả.

**Hội đồng xét sáng kiến của**  
**đơn vị cơ sở xác nhận, xếp loại**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**Người viết sáng kiến**